

Số: /QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt lại tiền cấp quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường nhóm III (đá vôi) tại mỏ đá vôi Tà Lại, xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng (nay là xã Hoàng Văn Thụ), tỉnh Lạng Sơn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và Khoáng sản ngày 11/12/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản; Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và Khoáng sản;*

*Căn cứ Thông tư số 38/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phương pháp xác định chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt chi phí đánh giá tiềm năng khoáng sản, thăm dò khoáng sản phải hoàn trả; mẫu văn bản trong hồ sơ xác định, phê duyệt, quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; mẫu văn bản trong đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Thông tư số 05/2026/TT-BNNMT ngày 16/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2025/TT-BNNMT ngày 02/7/2025;*

*Căn cứ Quyết định số 57/2024/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2025 đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 91/2025/QĐ-UBND ngày 01/12/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2026 đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;*

*Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản Mỏ đá vôi Tà Lại, xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn số 36/GP-UBND ngày 26/10/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn;*

*Căn cứ Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mỏ đá vôi Tà Lại, xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn;*

Xét hồ sơ đề nghị quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mỏ đá vôi Tà Lài, xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã Hoàng Văn Thụ, tỉnh Lạng Sơn) của Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và Kinh doanh tổng hợp - VVMI, nộp trực tuyến ngày 03/02/2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 257/TTr-SNNMT ngày 06/5/2026.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt lại tiền cấp quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường nhóm III (đá vôi) tại mỏ đá vôi Tà Lài, xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng (nay là xã Hoàng Văn Thụ), tỉnh Lạng Sơn, như sau:

1. Tên tổ chức nộp tiền: Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và Kinh doanh tổng hợp - VVMI (Địa chỉ: thôn Tà Lài, xã Hoàng Văn Thụ, tỉnh Lạng Sơn).

2. Số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp đến thời điểm phê duyệt lại: **4.685.684.699** đồng (số tiền đã được quyết toán từ năm 2015 đến hết ngày 30/6/2025 theo Thông báo số 405/TB-SNNMT ngày 05/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường), cụ thể như sau:

Đơn vị tính : đồng

Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
556.029.091	256.420.798	451.063.028	423.327.485
Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
462.386.501	540.339.878	396.916.153	387.740.850
Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
459.391.090	462.219.366	289.850.459	

3. Các thông số tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm phê duyệt lại:

a) Trữ lượng khoáng sản tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản còn lại ( $Q_{cl}$ ): **1.233.688,29 m<sup>3</sup> (nguyên khối)**.

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (G): **103.250 đồng/m<sup>3</sup>**.

c) Tỷ lệ thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (R): **3%**.

4. Tổng số tiền phải nộp: **3.821.349.489 đồng**.

5. Tổng số lần phải nộp: **08 lần**.

6. Số tiền nộp hàng năm ( $T_{hn}$ ): **477.668.686 đồng**.

7. Thời gian nộp bắt đầu từ năm **2025** đến năm **2032**. Thời hạn nộp tiền thực hiện theo quy định của pháp luật.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

1. Thuế tỉnh Lạng Sơn có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác theo Quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn; theo dõi, đôn đốc việc nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu và các nội dung thẩm định trình phê duyệt.

3. Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng và Kinh doanh tổng hợp - VVMI có trách nhiệm nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn và thông báo của Thuế tỉnh Lạng Sơn; gửi 01 bản (sao y với bản chính) giấy chứng nhận đã nộp tiền vào ngân sách nhà nước, cho Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn, UBND xã Hoàng Văn Thụ, tỉnh Lạng Sơn để theo dõi, giám sát.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 2470/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mỏ đá vôi Tà Lài, xã Tân Mỹ, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng; Trưởng Thuế tỉnh Lạng Sơn, Chủ tịch UBND xã Hoàng Văn Thụ, tỉnh Lạng Sơn, Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và Kinh doanh tổng hợp - VVMI chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam - BNNMT;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (03 bản);
- PCVP UBND tỉnh, các Phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KTCN(NNT).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đinh Hữu Học**